

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST
Ngày 28-10-2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đức và ông Lý Văn Hòe.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa: Bà Lang Thị Tố - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 103/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/9/2019 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 10 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Hoàng Y, sinh năm 1995**; địa chỉ: Số nhà 90 **thôn L**, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: **Anh Nguyễn Quang L, sinh năm 1994**; địa chỉ: **Thôn 5 H**, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Hoàng Y trình bày: Chị Y và anh Nguyễn Quang L xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện B, tỉnh Bình Phước ngày 11/12/2014. Sau thời gian đầu chung sống hạnh phúc anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm sống và đã sống ly thân trong thời gian chị Y đi làm tại Tp. Hồ Chí Minh. Sau khi anh chị quay lại tiếp tục chung sống nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng đã có sự rạn nứt, không

thể hàn gắn khiến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên đã sống ly thân từ tháng 8/2019; hiện nay anh chị không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh L; anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Như Y1, sinh ngày 26/02/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 15/9/2017; chị Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh L nuôi hai con; về tài sản chung, nợ chung: Chị Y cho rằng anh chị không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Quang L trình bày: Anh L có ý kiến thống nhất với trình bày của chị Y về việc xác lập quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị Y đã trình bày; hiện nay anh chị không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên anh L đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Y và đồng ý nuôi 02 con không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về giải quyết yêu cầu của đương sự: Qua lời khai của các đương sự và thực tế mối quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh L thấy rằng giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tình cảm đã có sự rạn nứt, không thể hàn gắn khiến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng; vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị Y yêu cầu ly hôn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận; về con chung: Chị Y và anh L đều thống nhất giao hai con cho anh L nuôi dưỡng nên giao cháu V và cháu Y1 cho anh L nuôi dưỡng, anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh L tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Chị Phạm Thị Hoàng Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Quang L và nuôi con chung; chị Y và anh L có đăng ký kết hôn hợp pháp nên tranh chấp giữa các đương sự là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*"; anh L cư trú tại **Thôn 5 H**, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Y và anh L có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Y và anh L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Chị Y và anh L xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và hợp pháp; giữa anh chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn bất đồng trong quan điểm sống; hiện nay anh chị không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Y và anh L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị Y là có căn cứ nên chấp nhận.

[4]. Chị Y và anh L có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc Như Y1, sinh ngày 26/02/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 15/9/2017; chị Y và anh L thống nhất giao hai con chung cho anh L nuôi dưỡng; thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, anh L đủ điều kiện nuôi hai con chung nên giao các cháu cho anh L nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Sau khi ly hôn chị Y có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[5]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Y và anh L không yêu cầu phân chia tài sản chung, nợ chung nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Y là nguyên đơn nên phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Chị Phạm Thị Hoàng Y ly hôn anh Nguyễn Quang L.

2. *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Ngọc Như Y1, sinh ngày 26/02/2016 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 15/9/2017 cho anh Nguyễn Quang L nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); anh L không yêu cầu chị Y cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn **Y** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con **mà không ai được cản trở**.

3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Phạm Thị Hoàng Y và anh Nguyễn Quang L không yêu cầu phân chia tài sản chung, nợ chung nên không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Phạm Thị Hoàng Y phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002744 ngày 11 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- UBND xã L, Huyện B,
- Tỉnh Bình Phước (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Văn Tuấn